

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 292/2017/HSST
Ngày 09-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 299/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2017/HSST-QĐ ngày 30/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thị Th, sinh năm 1988, tại tỉnh Long An; thường trú: Số 34/15 khu phố Th Nh 2, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 14/53 khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tiêu Văn B (đã chết) và bà Hồ Thị Thu H, sinh năm 1965; bị cáo 01 em ruột, sinh năm 1998; có chồng Lê Thanh Ph, sinh năm 1987 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Mai Thanh Ph (tên gọi khác B), sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 712/6A khu phố Đ Th, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 14/53 khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Mai Văn H, sinh năm 1961 và bà Hồ Thị Hồng C, sinh năm 1971; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/4/2017, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Dương Quốc Ph, sinh năm 1983; thường trú: Số 269 đường L V V, khu phố M, phường T Nh Ph A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đinh Văn T, sinh năm 1993; thường trú: Ấp B, xã V T, thị xã V Th, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Số 113/12 khu phố B, phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1990; thường trú: Số 8/3 khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Dương Hoàng T, sinh năm 1996; thường trú: Số 8/24 khu phố Đ T, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

ÔNG NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thị Th và Mai Thanh Ph là người sử dụng trái phép chất ma túy, sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn và có một con chung. Th và Ph thuê phòng trọ tại số 14/53 khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng đầu tháng 3 năm 2017, Th và Ph mua ma túy về phân nhỏ ra bán cho người nghiện để kiếm lời và có ma túy sử dụng. Hình thức bán ma túy là người mua ma túy liên lạc với Th theo số điện thoại 0977809480 để thỏa thuận giá cả và hẹn địa điểm bán ma túy, sau khi thỏa thuận với người mua ma túy, Th trực tiếp đi giao ma túy hoặc Th kêu Ph đi giao. Nguồn ma túy là Th của đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường Ph V Đ, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 17 giờ ngày 29/4/2017, Đinh Thành T điện thoại cho Th theo số 0977809480 hỏi mua ma túy đá thì Th đồng ý và hẹn địa điểm bán tại quán cà phê “V Tr” địa chỉ tại khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 20 phút sau thì Ph về phòng trọ thì Th nói cho Ph biết là T gọi điện mua ma túy, nghe Th nói thì Ph lấy ma túy bỏ vào túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô biển số 51X7-3324 đem ma túy bán cho T, khi Ph điều khiển xe mô tô đến quán cà phê “V Tr” gặp T, Ph kêu T ngồi trên xe mô tô Ph chở đi giao ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Qua khám xét chỗ ở của Th và Ph, Công an thu giữ 09 gói nilon miệng kéo dính, 01 bộ sử dụng ma túy đá, 02 cây kéo, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đỏ đen cùng sim số 0977809480 và sim số 0971397131.

Qua điều tra, Th và Ph bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Thu và Phương bán ma túy cho Đinh Thành T được 05 lần, mỗi lần 150.000 đồng, lần gần nhất là ngày 29/4/2017, địa điểm giao ma túy là khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; khi đang chuẩn bị bán thì bị Công an bắt quả tang;

- Th và Phư bán ma túy cho Nguyễn Minh H được 02 lần, mỗi lần 150.000 đồng, lần gần nhất là ngày 26/4/2017, địa điểm giao ma túy là khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương;

- Th và Ph bán ma túy cho Dương Hoàng T được 02 lần, mỗi lần 150.000 đồng, lần gần nhất ngày 27/4/2017, địa điểm giao ma túy là khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ bản kết luận giám định số 234/MT-PC54 ngày 08/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi đến giám định được niêm phong trong bì thư có chữ ký của Mai Thanh Ph, người chứng kiến

Đinh Thanh T, có trọng lượng 0,1170g, có thành phần Methamphetamine, hàm lượng 63,65%. Trọng lượng Methamphetamine có trong 0,1170g mẫu là 0,0745g.

Căn cứ bản kết luận giám định số 235/MT-PC54 ngày 10/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi đến giám định được niêm phong trong bì thư có chữ ký của Mai Thanh Ph và Hồ Thị Th, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, có trọng lượng 2,4453g (M1); 1,605g (M2) có thành phần Methamphetamine, hàm lượng 71,92% (M1) và 73,64% (M2) Trọng lượng Methamphetamine trong 2,4453g là 1,7587 (M1) và trong 1,1605g là 0,8546g (M2).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định số 234/MT-PC54 ngày 08/5/2017 và số 235/MT-PC54 ngày 10/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người bán ma túy cho Th, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Đinh Thanh T, Nguyễn Minh H và Dương Hoàng T là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định 67/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Cáo trạng số 286/QĐ– KSĐT ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Hồ Thị Th và Mai Thanh Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo Hồ Thị Th và Mai Thanh Ph từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong số 234/PC54, có thành phần Methamphetamine, có trọng lượng sau giám định 0,0271g và 01 (một) bì thư niêm phong số 235/PC54, có thành phần Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 2,1175g (M1) và 0,7698g (M2); 02 (hai) sim số 0977809480 và số 0971397131; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 02 (hai) cây kéo.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Mobistar màu đỏ đen có số IMEI: 352241020425850 và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh có số IMEI: 355205/05/345197/3; 01 (một) xe mô tô biển số 51X7-3324 màu đỏ đen có số máy 152FMH90078500, không kiểm tra được số khung vì sử dụng vào việc phạm tội.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Hồ Thị Th và Mai Thanh Ph là người sử dụng trái phép chất ma túy, sống với nhau như vợ chồng tại số 14/53 khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng đầu tháng 3 năm 2017, Th và Ph mua ma túy về phân nhỏ ra bán cho người nghiện để kiếm lời và có ma túy về sử dụng. Hình thức bán ma túy là người mua ma túy liên lạc với Th theo số điện thoại 0977809480 để thỏa thuận giá cả và hẹn địa điểm bán ma túy, sau khi thỏa thuận với người mua ma túy, Th trực tiếp đi giao ma túy hoặc Th kêu Ph đi giao. Nguồn ma túy là Th của đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường Ph V Đ, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 17 giờ ngày 29/4/2017, Đinh Thành T điện thoại cho Th theo số 0977809480 hỏi mua ma túy đá thì Th đồng ý và hẹn địa điểm bán tại quán cà phê “V Tr” địa chỉ tại khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 20 phút sau thì Ph về phòng trọ thì Th nói cho Ph biết là T gọi điện mua ma túy, nghe Th nói thì Ph lấy ma túy bỏ vào túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô biển số 51X7-3324 đem ma túy bán cho T, khi Ph điều khiển xe mô tô đến quán cà phê “V Tr” gặp T, Ph kêu T ngồi trên xe mô tô Ph chở đi giao ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Qua khám xét chỗ ở của Th và Ph, Công an thu giữ 09 gói nilon miệng kéo dính, 01 bộ sử dụng ma túy đá, 02 cây kéo, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đỏ đen cùng sim số 0977809480 và số 0971397131.

Qua điều tra, Th và Ph bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Th và Ph bán ma túy cho Đinh Thành T được 05 lần, lần gần nhất là ngày 29/4/2017, mỗi lần 150.000 đồng, địa điểm giao ma túy là khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; khi đang chuẩn bị bán thì bị Công an bắt quả tang;

- Th và Ph bán ma túy cho Nguyễn Minh H được 02 lần, mỗi lần 150.000 đồng, lần gần nhất là ngày 24/4/2017, địa điểm giao ma túy là khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương;

- Th và Phg bán ma túy cho Dương Hoàng T được 02 lần, mỗi lần 150.000 đồng, lần gần nhất ngày 27/4/2017, địa điểm giao ma túy là khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ bản kết luận giám định số 234/MT-PC54 ngày 08/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi đến giám định được niêm phong trong bì thư có chữ ký của Mai Thanh Ph, người chứng kiến Đinh Thành T, có trọng lượng 0,1170g, có thành phần Methamphetamine, hàm lượng 63,65%. Trọng lượng Methamphetamine có trong 0,1170g mẫu là 0,0745g.

Căn cứ bản kết luận giám định số 235/MT-PC54 ngày 10/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi đến giám định được niêm phong trong bì thư có chữ ký của Mai Thanh Ph và Hồ Thị Th, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, có trọng lượng 2,4453g (M1); 1,605g (M2) có thành phần Methamphetamine, hàm lượng 71,92% (M1) và 73,64% (M2) Trọng lượng Methamphetamine trong 2,4453g là 1,7587 (M1) và trong 1,1605g là 0,8546g (M2).

Theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì “Phạm tội thuộc trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

- a) Có tổ chức;
- b) Phạm tội nhiều lần
- c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn...”

Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Hồ Thị Th, Mai Thanh Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội nhiều lần”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai các bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 286/QĐ-KSĐT ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Hồ Thị Th, Mai Thanh Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Th là người trực tiếp đi mua ma túy và về bán lại cho những người nghiện, còn bị cáo Ph là người giúp bị cáo Th đi bán ma túy khi người nghiện có nhu cầu sử dụng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tình tiết trên được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp và là người nghiện ma túy. Bị cáo Hồ Thị Th hiện nuôi con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) bì thư niêm phong số 234/PC54, có thành phần Methamphetamine, có trọng lượng sau giám định 0,0271g và 01 (một) bì thư niêm phong số 235/PC54, có thành phần Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 2,1175g (M1) và 0,7698g (M2); 02 (hai) sim số 0977809480 và số 0971397131; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 02 (hai) cây kéo vì sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 (một) điện thoại di động Mobistar màu đỏ đen có số IMEI: 352241020425850 và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh có số IMEI: 355205/05/345197/3; 01 (một) xe mô tô biển số 51X7-3324 màu đỏ đen có số máy

152FMH90078500, không kiểm tra được số khung vì sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với người bán ma túy cho Th, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Đinh Thanh T, Nguyễn Minh Hiệp và Dương Hoàng Tuấn là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định 67/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Th, Mai Thanh Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Mai Thanh Ph 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong số 234/PC54, có thành phần Methamphetamine, có trọng lượng sau giám định 0,0271g và 01 (một) bì thư niêm phong số 235/PC54, có thành phần Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 2,1175g (M1) và 0,7698g (M2); 02 (hai) sim số 0977809480 và sim số 0971397131; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 02 (hai) cây kéo.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Mobistar màu đỏ đen có số IMEI: 352241020425850 và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh có số IMEI: 355205/05/345197/3; 01 (một) xe mô tô biển số 51X7-3324 màu đỏ đen có số máy 152FMH90078500, không kiểm tra được số khung.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Thị Th và Mai Thanh Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa